

Bản án số: 30/2018/HSST
Ngày: 26/4/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Phương Đông.

Bà Nguyễn Thị Lan Anh

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Vũ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 26/4/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 15/2018/HSST ngày 28/3/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2018/QĐXXST-HS ngày 11/4/2018 đối với:

Bị cáo: Ngô Văn Đ, sinh năm 1994.

Nơi cư trú: Thôn T, xã G, huyện T, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Văn P và bà Trương Thị Miên; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Ngô Văn P, sinh năm 1971. HKTT: Thôn T, xã G, huyện T, tỉnh B. (Có mặt)

- Ông Phạm Đình A, sinh năm 1972. HKTT: Thôn T, xã G, huyện T, tỉnh B. (Vắng mặt).

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 20 phút ngày 08/01/2018 tại khu đô thị B, thuộc thôn Đ, xã X, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, Công an huyện Thuận Thành bắt quả tang Ngô Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ: Thu tại tay trái của Đ một gói nhỏ bọc ngoài nilon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và một viên nén màu hồng (Đ khai là ma túy). Công an huyện Thuận Thành đã lập B bản và niêm phong số ma túy trên và gửi đi giám định.

Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ Đ khai: Khoảng 08 giờ ngày 08/01/2018 Đ một mình đi xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave màu đỏ, BKS 29H3-0320 đến khu đô thị B, thuộc thôn Đ, xã X, huyện Thuận Thành để gặp B, sinh năm 1993 ở thôn Đ, xã X. Khi đến nơi gặp B, B có rủ Đ chơi ma túy. Sau đó B đưa cho Đ một gói nhỏ bọc ngoài bằng túi nilon màu trắng bên trong có chứa ma túy đá và một viên ma túy tổng hợp màu hồng và bảo Đ cầm ra đầu quán nước thuộc khu vực này để chờ B rồi cùng sử dụng. Đ cầm gói ma túy đi ra đầu quán nước đứng đợi B thì bị Công an huyện Thuận Thành bắt quả tang và thu giữ tang gói ma túy trên.

Tại bản Kết luận giám định số 162/KLGD - PC54 ngày 08/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: “Chất tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilon màu trắng có trọng lượng là 0,1600 gam; Là ma túy; Loại ma túy: chất Methamphetamine. Một viên nén hình tròn màu hồng (đã bị vỡ thành hai mảnh nhỏ) trong 01 túi nilon màu trắng gửi đi giám định có khối lượng 0,0928 gam; Là ma túy; Loại ma túy: chất Methamphetamine.”

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 18/Ctr - VKS, ngày 27/03/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh truy tố Ngô Văn Đ tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Ngô Văn Đ khai nhận: Nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng và thừa nhận toàn bộ hành vi thực hiện như bản cáo trạng đã nêu là chính xác. Bản thân bị cáo bị nghiện ma túy, mục đích bị cáo tàng trữ ma túy là để sử dụng cho bản thân. Bị cáo thừa nhận gói ma túy mà Công an thu giữ là gói ma túy mà B đưa cho bị cáo trước đó. Bị cáo không có ý kiến gì về kết luận giám định số ma túy bị thu giữ. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là phạm tội và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đối với chiếc điện thoại mà Cơ quan điều tra thu giữ không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên bị cáo đề nghị HĐXX cho bị cáo xin lại.

Ông Ngô Văn P trình bày: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, BKS 29H3- 0320 là xe của ông mượn của ông Phạm Đình Ánh ở cùng thôn. Khi ông để chiếc xe ở nhà thì Đ đã sử dụng xe để đi lấy ma túy nhưng ông không biết. Nay ông được biết Cơ quan cảnh sát điều tra đang tạm giữ chiếc xe, khi nào xác định chủ sở hữu thì sẽ xử lý sau, ông nhất trí và không có ý kiến gì.

Ông Phạm Đình A có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị: Đối với chiếc xe mô tô mà ông cho ông P mượn hiện Cơ quan cảnh sát điều tra đang tạm giữ để xác định chủ sở hữu và sẽ xử lý sau, ông nhất trí đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên tòa hôm nay sau khi đánh giá tính chất của vụ án, phân tích, đánh giá chứng cứ, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ buộc tội bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên tội danh như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 14 đến 17 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị: Tịch thu tiêu huỷ tang vật còn lại sau giám định. Trả lại bị cáo chiếc điện thoại nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với B bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện rõ: Hồi 09 giờ 20 phút ngày 08/01/2018, Ngô Văn Đ đã có hành vi tàng trữ bất hợp pháp chất ma túy có tổng trọng lượng theo kết luận giám định là 0,2528 gam, loại ma túy: chất Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội. Tệ nạn ma túy làm ảnh hưởng đến các chính sách triển kinh tế - xã hội của Nhà nước, Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách để bài trừ tệ nạn này nhưng bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, bị cáo đã có hành vi tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng nên đã đi vào con đường phạm tội. Chính vì vậy phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[2] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, bản thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự nhưng lại phạm vào nghiêm trọng do vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, sau khi phạm tội và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần áp dụng khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự phạt bị cáo một khoản tiền sung công quỹ Nhà nước. Nhưng xét mục đích bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, không nhằm mục đích thu lợi nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với Nguyễn Đức B, sinh năm 1993 mà Đ khai đã đưa ma túy cho Đ nhưng B không thừa nhận đã đưa ma túy cho Đ. Ngoài ra Đ không có chứng cứ nào khác, hiện tại B đang vắng mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra chưa có căn cứ để xác minh làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, BKS 29H3- 0320. Cơ quan điều tra đã xác định chiếc xe không có trong tang thư xe vật chứng, tuy

nhiên chưa có giấy tờ, tài liệu xác định chủ sở hữu chiếc xe do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra đã tách chiếc xe để xử lý sau là phù hợp.

Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự để xử lý số vật chứng của vụ án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà hôm nay là có căn cứ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Ngô Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 136; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH:

Xử phạt: Ngô Văn Đ 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/01/2018. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh. Bên ngoài có ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định kèm theo Kết luận số 162/KLGĐ - PC54 ngày 08/01/2018 của PC54”.

Trả lại bị cáo Ngô Văn Đ 01 chiếc điện thoại Nokia màu đen, loại N1280 có số sim bên trong 01697.648.738, điện thoại đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo B bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 04/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành)

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- Công an huyện Thuận Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- THADS huyện Thuận Thành;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Minh Thu